

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu
Cung cấp vật tư điện cho Khoa Vi sinh, Khoa Giải phẫu bệnh và Kho hồ sơ**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định 3639/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2372/QĐ-BVĐHYD ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp vật tư điện cho Khoa Vi sinh, Khoa Giải phẫu bệnh và Kho hồ sơ;

Theo đề nghị của Tổ Chuyên gia tại Tờ trình số 01/TTr-TCG ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp vật tư điện cho Khoa Vi sinh, Khoa Giải phẫu bệnh và Kho hồ sơ và Báo cáo thẩm định số 01/BCTĐ-TTĐ ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Tổ Thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp vật tư điện cho Khoa Vi sinh, Khoa Giải phẫu bệnh và Kho hồ sơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp vật tư điện cho Khoa Vi sinh, Khoa Giải phẫu bệnh và Kho hồ sơ với các nội dung sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH TM DV Đầu tư An Thành;
- Giá trúng thầu: 55.488.004 VND (Bằng chữ: Năm mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn không trăm lẻ bốn đồng);

Giá trên đã bao gồm thuế, phí và các chi phí có liên quan.

- Danh mục trúng thầu: theo phụ lục đính kèm;
- Loại hợp đồng: trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Phòng Quản trị tòa nhà chịu trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông/Bà: Trưởng Phòng Hành chính, Trưởng Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng Đơn vị Quản lý Đấu thầu, Trưởng Phòng Quản trị tòa nhà và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Tiền

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, QTTN (K09-042-ntdung) (3).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Bắc

PHỤ LỤC DANH MỤC TRÚNG THẦU

(Đính kèm Quyết định số 2535 /QĐ-BVĐHYD ngày 00 / 11 /2021)

Stt	Danh mục	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Biến thế cách ly - Công suất: $\geq 50\text{VA} - 2\text{A}$ - Điện áp ngõ vào: $0\text{V} - 220\text{V}$ - Điện áp ngõ ra: $0\text{V} - 24\text{V}$ - Tần số: $49\text{Hz} - 60\text{Hz}$ - Loại: biến áp cách ly - Độ bền cách điện: $\geq 2000\text{VAC/phút}$ (không phóng điện) - Vật liệu: Thép, đồng	BTA2-2A(220/24), Fushin, Việt Nam	cái	2	359.700	719.400
2	Bộ ổ cắm 4 chỗ cắm - Điện áp định mức: 250VAC - Dòng điện định mức: 16A - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Kiểu nối dây: cắm dây - Màu sắc: trắng - Màn che bảo vệ: có	WEV1582SW, NA105, WEB7811SW, Panasonic, Việt Nam	bộ	52	229.350	11.926.200
3	Bộ ổ cắm mạng - Chức năng: ổ cắm mạng Cat6 - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	WEV24886SW, NA105, WEB7811SW, Panasonic, Việt Nam	bộ	21	239.580	5.031.180
4	Bộ ổ cắm điện thoại - Chức năng: ổ cắm điện thoại - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	WEV2364SW, NA105, WEB7811SW, Panasonic, Ấn Độ	bộ	14	108.196	1.514.744
5	Đầu dò khói - Đường kính: $102 - 104\text{mm}$ - Phù hợp gắn đầu báo khói và nhiệt hệ thống báo cháy Nortifier	B/501UL, System sensor, Ấn Độ	cái	9	165.000	1.485.000



Stt	Danh mục	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
6	Đầu dò khói - Nhiệt độ làm việc: 0°C - 490°C - Nồng độ khói làm việc: 25% - 100% - Độ ẩm: 10% - 93% - Điện áp: 15VDC - 32VDC - Dòng điện ở chế độ chờ: 300μA - Dòng điện cực đại: 6.5mA - Hệ đầu báo địa chỉ - Tương thích với hệ thống Notifier by Honeywell	FSP-851, Notifier(Honeywell), Malaysia	cái	9	1.353.000	12.177.000
7	Điện thoại bàn - Kiểu điện thoại: Cố định - Màn hình: Không - Bộ nhớ Chức năng: gọi lại số gần nhất. - Pin: Không - Loa ngoài: Không - Màu sắc: Trắng - đen	KX-TS500, Panasonic, Việt Nam	cái	14	330.000	4.620.000
8	Bộ đèn LED mica 1.2m Công suất 18 W, ánh sáng trắng 6500K, thân nhôm chụp nhựa mờ Hiệu suất phát sáng ≥ 90 Lm/W Sử dụng chip LED SMD - Tuổi thọ ≥ 30.000 giờ	ĐQ LEDMF02 36765, Điện Quang, Trung Quốc	cái	11	352.000	3.872.000
9	MCB 32A - Điện áp định mức: 230VAC - Dòng điện định mức: 32A - Số cực: 2P - Dòng cắt: 4.5 kA - Đường cong đặt tính: C - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	A9K24232, Schneider, Trung Quốc	cái	1	271.920	271.920
10	ELCB 20A - Điện áp định mức: 230VAC - Dòng điện định mức:	EZ9D34620, Schneider, Việt Nam	cái	6	687.500	4.125.000

Stt	Danh mục	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
	20A - Dòng rò: 30mA - Số cực: 2P - Dòng cắt: 4.5 kA - Đường cong đặt tính: C - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng					
11	Tủ điện 4 module Vật liệu: nhựa - Tổng số mô đun 18 mm: 4 - Màu sắc cửa: trắng - Độ cách ly điện: cấp 2 - Cấp độ bảo vệ: IP43; IK08 - Kích thước (WxHxD): 221x244x98 (mm)	EM4PL, Sino, Việt Nam	cái	2	362.780	725.560
12	Tủ điện 12 module - Vật liệu: nhựa - Tổng số mô đun 18 mm: 12 - Màu sắc cửa: trắng - Độ cách ly điện: cấp 2 - Cấp độ bảo vệ: IP43; IK08 - Kích thước (WxHxD): 365x244x98 (mm)	E4FC 8/12L, Sino, Việt Nam	cái	1	440.000	440.000
13	Vật tư phụ Gồm có nối ren D20, nối trơn D20, tắc kê nhựa, vít, băng keo, kẹp ống, mũi khoan, đá cắt...	VTP	gói	1	440.000	440.000
14	Chi phí lắp đặt 1/ Cắt đục tường, hoàn thiện đường dây, đường ống, lắp đặt thiết bị, kết nối hệ thống điện, điện thoại, mạng Lan, kết nối hệ thống báo cháy...theo bản vẽ đính kèm 2/ Ngoài việc lắp đặt các vật tư trên nhà thầu cần lắp đặt các vật tư mà Bệnh viện bàn giao như sau: - Cáp CV 1Cx1,5mm2: 100m		gói	1	8.140.000	8.140.000

Stt	Danh mục	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
	- Cáp CV 1Cx2,5mm2: 742m - Cáp CV 1Cx4mm2: 100m - Cáp CV 1Cx6mm2: 45m - Cáp chống cháy 1x1,5mm2: 148m - Cáp điện thoại 2x2x0,5mm2: 513m - Bộ công tắc đèn: 14 bộ - Đèn LED panel 600x600: 20 bộ - Đèn LED downlight 12W: 1 bộ - Ống PVC D20: 28 cây - Ống ruột gà D20: 5 cuộn - MCB 1P 16A: 7 cái					
	Tổng cộng giá của hàng hóa đã bao gồm, phí, lệ phí (nếu có)					55.488.004